

MỘT SỐ BIỆN PHÁP TĂNG HỨNG THÚ HỌC TẬP CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Trương Minh Cường - Nguyễn Văn Nguyên

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: ridoboy89@gmail.com.

Tóm tắt: Trong giai đoạn hiện nay, ở các trường đại học, chất lượng học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) của sinh viên (SV) phụ thuộc vào nhiều yếu tố như phương tiện dạy học, năng lực học tập, nhu cầu, phương pháp ... Đặc biệt là hệ thống xu hướng, trong đó hứng thú học tập là yếu tố có vai trò trực tiếp quyết định hoạt động tự học tập, tự nghiên cứu góp phần phát triển, hoàn thiện các phẩm chất nhân cách cho SV. Nghiên cứu các biện pháp tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV trong bài viết dựa trên phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn. Trên cơ sở đó, đề xuất các biện pháp tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV các trường đại học trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Hứng thú; sinh viên; khoa học xã hội và nhân văn.

Nhận bài: 18/11/2025; Biên tập: 19/11/2025; Phản biện: 22/11/2025; Duyệt đăng: 26/11/2025.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay với sự phát triển không ngừng của xã hội hiện đại và khoa học công nghệ, đòi hỏi nhiều nhu cầu cao về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Là một con người trong xã hội hiện đại không chỉ có kiến thức tốt, trình độ khoa học cao mà còn đòi hỏi phải có các kỹ năng ứng dụng vào thực tiễn vào cuộc sống. Nâng cao chất lượng học tập các môn KHXH&NV ở các trường đại học là vấn đề có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của các nhà trường. Hiện nay nội dung, chương trình các môn KHXH&NV có vai trò rất quan trọng trong xây dựng lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, lý tưởng, niềm tin, trình độ chuyên môn, thái độ, trách nhiệm đối với xã hội cho SV. Để hoạt động học tập các môn KHXH&NV ở các trường đại học của SV có chất lượng và đảm bảo hiệu quả cần phải có nhiều yếu tố tâm lý như là nhu cầu học tập, tâm lý, sức khỏe,..., trong đó có hứng thú. Hứng thú là một trạng thái tâm lý, thể hiện sự say mê, thích thú và muốn tìm hiểu, tham gia vào một đối tượng hoặc hoạt động nào đó. Nó là một động lực quan trọng thúc đẩy hành động. Hứng thú có vai trò tác động trực tiếp trong học tập và làm việc. Cùng với tự giác, hứng thú làm nên tính tích cực nhận thức, giúp SV học tập đạt kết quả cao, có khả năng khơi dậy mạch nguồn của sự sáng tạo. Hứng thú học tập các môn KHXH&NV của SV là thái độ nhận thức đặc thù, do SV ý thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của KHXH&NV đối với nghề nghiệp tương lai và thực tiễn cuộc sống, cũng như do sự hấp dẫn về mặt tình cảm của tri thức KHXH&NV đối với SV trong quá trình học tập. Nếu SV cảm thấy yêu thích học tập, sẽ nảy sinh nhu cầu tìm tòi, dành nhiều thời gian hơn vào việc học và đó cũng là tiền đề để SV hứng thú hơn trong học tập.

Trong những năm qua, các trường đại học đã

luôn quan tâm đầu tư, có những chủ trương, biện pháp cụ thể góp phần tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV như đổi mới xây dựng chương trình, nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học... qua đó chất lượng dạy và học đã có những biến đổi rõ rệt. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, các môn KHXH&NV ở các trường đại học vẫn là nội dung khó tiếp thu gây nhàm chán đối với SV, hiện tượng học cho đủ điểm số mà không mang lại cho SV thái độ tích cực, tự giác trong học tập, còn có SV lơ là, chưa yên tâm tư tưởng với việc học tập các môn KHXH&NV, xác định động cơ học tập còn mơ hồ, thiếu tâm huyết trong hoạt động tự học, tự nghiên cứu,... Do đó, việc nghiên cứu những quan niệm và các biện pháp tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV các trường đại học trong giai đoạn hiện nay là vấn đề cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những quan niệm về hứng thú và hứng thú học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của SV ở trường đại học

Hứng thú là một trong những nội dung nghiên cứu cơ bản của Tâm lý học, đồng thời cũng là thuật ngữ được sử dụng khá phổ biến trong đời sống hàng ngày. Khi nghiên cứu về hứng thú có nhiều quan điểm, cách tiếp cận khác nhau:

Theo Nguyễn Hoài Nam, Cao Thị Quyên (2014): “Hứng thú học tập là thái độ đặc biệt của người học đối với đối tượng học tập và gắn với quá trình hoạt động học tập của họ, tạo ra khoái cảm và thôi thúc người học chủ động chiếm lĩnh tri thức”.

Theo Nguyễn Quang Uẩn: “Hứng thú là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó, vừa có ý nghĩa đối với cuộc sống, vừa có khả năng đem lại khoái cảm cho cá nhân trong quá trình hoạt động”.

Dù có những cách tiếp cận khác nhau nhưng khái niệm của hứng thú luôn luôn được các tác giả

thống nhất như sau: Thứ nhất, hứng thú là một biểu hiện thái độ tích cực của cá nhân, là hiện tượng tâm lý độc đáo được hình thành và phát triển. Thứ hai, hứng thú nảy sinh với điều kiện là đối tượng đó có ý nghĩa và mang lại những cảm xúc tích cực cho chủ thể.

Học tập là hoạt động đặc thù do con người làm chủ thể, được diễn ra bởi mục đích tự giác là lĩnh hội những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mới, những hình thức hành vi và những dạng hoạt động nhất định. Học tập là để tiếp thu, lĩnh hội những chuẩn mực đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện về nhân cách và lối sống. Từ đó, có thể quan niệm về hứng thú học tập như sau: Hứng thú học tập là thái độ đặc biệt của người học với môn học, thấy có ý nghĩa và có khả năng đem lại khoái cảm trong quá trình học tập.

Tác giả Đặng Quốc Thành cho rằng hứng thú được biểu hiện ở các mặt: “Động cơ, nhận thức, cảm xúc - tình cảm và hành động - hành vi”. Như vậy, hứng thú học tập các môn KHXH&NV được biểu hiện trên ba khía cạnh là: Sự hiểu biết của SV đối với việc học tập các môn KHXH&NV. Nó thể hiện nhu cầu mong muốn được nhận thức của chủ thể nhằm khám phá đối tượng. Khi được đáp ứng, hiểu biết đối tượng khiến chủ thể nảy sinh cảm xúc, tình cảm tích cực. Thái độ của SV khám phá đối tượng, đáp ứng được một phần nhu cầu hiểu biết, những biểu hiện của trạng thái cảm xúc tích cực được bộc lộ, từ đó hình thành những tình cảm đặc biệt đối với các môn KHXH&NV. Từ nhận thức, cảm xúc của chủ thể hình thành và bộc lộ trong hoạt động cụ thể. Qua hoạt động là dấu hiệu cho thấy hứng thú đang diễn ra với cá nhân ở một lĩnh vực nào đó. Các biểu hiện cụ thể như: Ham học, thích thú, say sưa với việc học; cần cù, nhẫn nại, vượt khó trong học tập; đi sâu nghiên cứu, tìm tòi, phát hiện; hăng hái phát biểu ý kiến, thích tranh luận, phê phán, nêu thắc mắc trong quá trình học tập; luôn tỉnh táo, không làm việc riêng trong giờ học; chú ý nghe giảng, ghi chép bài, bổ sung bài đầy đủ; thích liên hệ, vận dụng lý luận vào thực tiễn.

2.2. Yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của SV các trường đại học

2.2.1. Yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến hứng thú học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của SV các trường đại học

Nhận thức của SV về vai trò, vị trí của KHXH&NV đối với nghề nghiệp, cuộc sống. Hứng thú là thái độ đặc thù của chủ thể đối với đối tượng. Giữa nhận thức và thái độ có sự tác động qua lại rất chặt chẽ với nhau, nhận thức là cơ sở để hình thành lên thái độ. Nhận thức của chủ thể về đối tượng càng sâu sắc thì thái độ của chủ thể đối với đối tượng càng rõ ràng hơn và ngược lại. Đối với người học, khi nhận thức được vai trò, vị trí của môn học đối với

nghề nghiệp, cuộc sống, họ sẽ có nhu cầu học tập môn học. Đây chính là cơ sở để hình thành động cơ học tập của người học đối với các môn học. Do đó, nhận thức của SV về vai trò, vị trí của KHXH&NV đối với nghề nghiệp, cuộc sống sẽ tác động rất lớn đến hứng thú của họ đối với các môn học này.

Người dạy và phương pháp dạy. Trong đó, giảng viên với tư cách là người định hướng, tổ chức, điều khiển, chỉ đạo hoạt động nhận thức của SV là yếu tố có sự tác động, ảnh hưởng rất lớn đến hứng thú của SV trong quá trình học tập. Điều này được thể hiện thông qua một số khía cạnh như: Tình cảm nghề nghiệp, trình độ hiểu biết sâu rộng của giảng viên, phương pháp giảng dạy của giảng viên, thái độ, trách nhiệm của giảng viên.

2.2.2. Yếu tố khách quan ảnh hưởng đến hứng thú học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của SV các trường đại học

Tác động từ sự phát triển của khoa học và công nghệ hiện nay: Trong thời đại bùng nổ thông tin với gia tốc ngày càng lớn, tri thức nhân loại cứ khoảng sau mười năm tăng gấp đôi; điều này dẫn tới dạy học trong nhà trường không thể dạy hết mọi tri thức và nó luôn bị lạc hậu tương đối, vì thế nhà trường hiện đại tập trung ưu tiên dạy phương pháp tìm kiếm kiến thức và người học phải biết tự học tập. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, đặc biệt là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đặt ra nhiều vấn đề mới cho giáo dục và đào tạo (GD&ĐT). Các lĩnh vực khoa học ngày một phát triển, nhiều ngành khoa học mới ra đời, những thành tựu mới của khoa học đạt được trong đó có KHXH&NV đang làm thay đổi nhận thức của con người và thâm nhập vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, điều này cũng đã làm gia tăng các môn học mới trong nhà trường và gây ra áp lực về thiết kế chương trình, nội dung đào tạo trong khi đó thời gian đào tạo có giới hạn đang đặt ra cho GD&ĐT phải thay đổi phương thức, hình thức đào tạo, chương trình, nội dung đào tạo và cách dạy cách học phù hợp. Dạy học trong nhà trường hiện nay có sự trợ giúp của công nghệ thông tin và truyền thông được coi là những công cụ công nghệ giúp người học hứng thú hơn khi tìm kiếm thông tin, xử lý thông tin, diễn đạt thông tin với tốc độ nhanh, mức độ chính xác cao và chính công nghệ đã giúp SV thay đổi hình thức, cách học tập, tự học và hiệu quả tự học cao hơn.

Tính thiết thực, cập nhật của chương trình, nội dung: Các môn KHXH&NV được giảng dạy ở các trường đại học, chủ yếu đóng vai trò là những khoa học cơ bản và cơ sở của chuyên ngành. Đây là phần kiến thức có vai trò quan trọng trong việc phát triển nhân cách toàn diện cho SV đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Để thực hiện được những mục tiêu quan trọng này đòi hỏi nội dung của môn học phải thường xuyên cập nhật những thông tin xuất

phát từ thực tiễn và đáp ứng được những nhu cầu đòi hỏi từ thực tiễn nghề nghiệp và cuộc sống của người học. Phải trả lời cho người học câu hỏi: Học cái gì? Học để làm gì? Điều đó có tác động trực tiếp đến động cơ, thái độ và hành vi của SV đối với môn học. Do đó, đây được xem là yếu tố có tác động trực tiếp đến hứng thú của SV trong quá trình học tập.

Tác động từ quan điểm, chủ trương đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay: Trong xu thế đổi mới GD&ĐT thì đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học được xem là một khâu có tính đột phá. Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” chỉ rõ: “tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học có hứng thú tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức tự học đa dạng, chú trọng hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Vì vậy, các chủ thể quản lý phải xác định được đổi mới những vấn đề gì cốt yếu nhất, đầy đủ các mặt của GD&ĐT. Trong đó có đổi mới về tư duy nhận thức trong GD&ĐT; đổi mới về cách tiếp cận làm giáo dục; chuyển từ giáo dục truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực người học, lấy người học làm trung tâm. Kết hợp hài hòa giữa đào tạo theo trình độ học vấn với đào tạo theo chức vụ; giữa bồi dưỡng năng lực tư duy sáng tạo, kỹ năng nghề nghiệp quân sự với bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống bảo đảm mục tiêu đào tạo ra những công dân vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Tính vừa sức của nội dung các môn KHXH&NV với khả năng nhận thức của SV: Điều này có nghĩa là với khả năng cố gắng cao nhất SV có thể tiếp thu, lĩnh hội được nội dung của môn học và liên hệ, vận dụng nội dung của môn học vào thực tiễn nghề nghiệp chuyên môn cũng như trong thực tiễn cuộc sống. Do đó, tính vừa sức của nội dung môn học KHXH&NV với khả năng nhận thức của SV có tác động, ảnh hưởng nhất định đến hứng thú của SV trong học tập môn học. Thực tế cho thấy nội dung của bài học, môn học quá khó, vượt quá giới hạn nhận thức của SV hoặc quá dễ so với khả năng nhận thức của họ đều tác động tiêu cực đến hứng thú của SV đối với bài học, môn học.

Cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật dạy học: Hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo, phương tiện kỹ thuật dạy học: Đây là yếu tố khách quan nhưng có ảnh hưởng nhất định đến hứng thú của SV trong

quá trình học tập. Bởi vì, khi SV có hứng thú học tập môn học, họ sẽ có nhu cầu đi sâu tìm hiểu về môn học, thích đọc thêm giáo trình, các tài liệu, sách báo, tạp chí... Đồng thời, muốn sử dụng phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại để hiểu sâu, hiểu rộng hơn những nội dung mà bài giảng ở trên lớp không thể đề cập hết được.

2.3. Biện pháp tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV ở trường đại học hiện nay

Một là, thường xuyên nâng cao trình độ nhận thức, giác ngộ chính trị, hình thành niềm tin hợp lý, củng cố xu hướng nghề nghiệp vững chắc cho SV ở trường đại học hiện nay

Đây là một trong những biện pháp quan trọng, là nhân tố bên trong góp phần thúc đẩy chất lượng hoạt động giáo dục nhằm tăng hứng thú trong dạy học các môn KHXH&NV cho SV ở trường đại học hiện nay. Nhận thức là cơ sở, là tiền đề để hình thành cảm xúc tích cực, hứng thú nói chung. Có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về hiện thực khách quan mới có cơ sở xây dựng cảm xúc tích cực làm tăng hứng thú. Do đó, để tăng hứng thú và cảm xúc tích cực cho SV đối với các môn KHXH&NV mà chủ yếu tập trung vào hình thành tình cảm chính trị đạo đức, tình cảm trí tuệ và tình cảm thẩm mỹ thì điều kiện tiên quyết là phải nâng cao trình độ nhận thức, giác ngộ chính trị, bồi dưỡng thế giới quan, niềm tin cộng sản; các chuẩn mực đạo đức xã hội chủ nghĩa và quan điểm thẩm mỹ đúng đắn cho SV. Trên cơ sở đó giúp SV so sánh, đánh giá, phân biệt cái tốt với cái xấu, cái đúng với cái sai; giữa thiện và ác, tích cực và tiêu cực, từ đó bày tỏ thái độ đúng đắn và hướng cảm xúc của mình theo chiều hướng tích cực. Khi SV có thái độ học tập tích cực sẽ là yếu tố thúc đẩy các em vượt qua mọi khó khăn, trở ngại để tăng hứng thú đối với học tập và vươn lên đạt thành tích cao nhất. Trong bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, Đảng ta xác định: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức đa dạng hơn, chú ý dạy và học trực tuyến, qua internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội”. Thực hiện yêu cầu này, đòi hỏi nội dung giáo dục phải toàn diện, tập trung giáo dục lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chuẩn mực quan hệ đạo đức của SV, nâng cao trách nhiệm của SV đối với bản thân và xã hội. Thường xuyên tổ chức tốt các đợt học tập chính trị, nghiên cứu nghị quyết, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống; nêu gương người tốt, việc tốt; tổ chức long trọng các ngày kỷ niệm lịch sử của dân tộc, đất nước và nhà trường. Trong giáo dục, truyền đạt các tri thức phải giàu hình tượng cảm xúc, có sức thuyết phục cao,

đi sâu vào nội tâm con người, kêu gọi được nhiều rung động sâu sắc, kích thích mạnh mẽ những cảm xúc tích cực ở SV đối với các môn KHXH&NV. Điều quan trọng là giảng viên phải tìm được cách khơi gợi nhu cầu muốn khám phá kiến thức mới và tạo ra cảm xúc tích cực, tăng hứng thú, chủ động tự học tập, tự nghiên cứu cho mỗi SV như Luật giáo dục năm 2019 đã chỉ rõ phương pháp giảng dạy, giáo dục đại học phải: “Đào tạo người học phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có tri thức, kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng nắm bắt tiến bộ khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo, có khả năng tự học, sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc có tinh thần lập nghiệp có ý thức phục vụ nhân dân”. Để làm được điều này, nhà sư phạm không chỉ nâng cao nhận thức, lý tưởng sống cao cả mà thật sự phải thức tỉnh được nhu cầu, hoài bão, ước mơ của mỗi SV. Đi đôi với giáo dục nâng cao trình độ nhận thức toàn diện, để hình thành cảm xúc tích cực, tăng hứng thú cho SV đối với các môn KHXH&NV cần phải hình thành và củng cố xu hướng nghề nghiệp cho họ. Chính vì vậy, trong giáo dục, giảng dạy cần hình thành hệ thống động cơ, mục đích hoạt động học tập rõ ràng, đúng đắn cho mỗi SV. Quá trình giảng dạy, giáo dục SV ở trường đại học các nhà sư phạm phải chủ động tìm phương pháp tác động để giúp cho SV tự phấn đấu đạt được những điều tốt đẹp mà chúng mong muốn. Như vậy là phải chuyển hóa những yêu cầu của các lực lượng giáo dục thành điều mà SV mong muốn, đó chính là nhu cầu và hứng thú học tập của cá nhân SV. Để có hiệu quả trong quá trình giảng dạy, giáo dục động cơ học tập cho SV, người giảng viên phải luôn chủ động không thể chờ khi SV có hứng thú học tập mới tiến hành. Nhờ đó, SV mới đủ nghị lực vượt qua những cám dỗ, ham muốn tầm thường trong cuộc sống hàng ngày, tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng để có những thói quen tốt. Nhất là thói quen tự học tập, tự rèn luyện trên cơ sở thúc đẩy của động cơ học tập đúng đắn cho bản thân.

Hai là, thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động tọa đàm, giao lưu với nội dung liên qua đến các môn KHXH&NV giữa giảng viên và SV

Đây là biện pháp cơ bản, tạo tiền đề cơ sở để thực hiện các biện pháp khác. Đồng thời đây còn là biện pháp cơ bản xuyên suốt trong quá trình tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV. Hứng thú học tập các môn KHXH&NV phụ thuộc rất nhiều vào việc tổ chức tốt các hoạt động tọa đàm, giao lưu giữa giảng viên và SV. Hoạt động tọa đàm, giao lưu giữa người này sẽ góp phần tăng hiệu quả tương tác giữa người dạy và người học trên các khía cạnh về cả nhận thức, thái độ và hành vi. Điều này cũng đồng thời thể hiện sự dân chủ trong dạy học, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều

gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt”. Thông qua hoạt động này giúp người dạy, người học dễ dàng chia sẻ kiến thức, trao đổi học thuật; mở rộng đào, sâu kiến thức đã học một cách dân chủ, bình đẳng, thoải mái; xây dựng ý chí quyết tâm trong học tập. Hoạt động tọa đàm, giao lưu cũng giúp SV bày tỏ được tình cảm, nhu cầu, nguyện vọng, hứng thú, qua đó ảnh hưởng lẫn nhau, đồng cảm lẫn nhau, mang lại hứng thú học tập cho SV. Các buổi tọa đàm, giao lưu được thể hiện ở nhiều hình thức phong phú và đa dạng như: Tọa đàm đổi mới phương pháp dạy học, giao lưu nhân dịp ngày truyền thống... từ đó mối quan hệ giữa giảng viên và SV ngày càng được củng cố vững chắc, quan hệ “thầy - trò” gần gũi, thân thiện, bầu không khí tâm lý vui vẻ, cởi mở, tạo động lực cho SV phát huy tính tích cực, mang lại hứng thú trong học tập. Một thực tế hiện nay là các hoạt động giao lưu giữa giảng viên và SV còn ít, trên giảng đường giảng viên chủ yếu truyền thụ kiến thức, SV ghi chép, lĩnh hội, giảng viên ít có điều kiện nắm bắt tâm tư nguyện vọng của SV nhất là những khó khăn, vướng mắc trong quá trình học tập, tổ chức cuộc sống. Vì vậy, giữa người dạy và người học còn không ít rào cản tâm lý, chất lượng học tập không cao. Việc cần tăng cường hơn nữa hoạt động tọa đàm, giao lưu giữa giảng viên và SV ngày càng có ý nghĩa quan trọng, góp phần xây dựng văn hóa học đường nói chung và đặc biệt là kích thích, mang lại ý nghĩa và sự hấp dẫn trong học tập cho SV.

Ba là, nâng cao năng lực giảng dạy, trình độ chuyên môn, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học cho đội ngũ giảng viên các môn KHXH&NV ở các trường đại học hiện nay

Năng lực giảng dạy là tổng hòa các kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để một giảng viên có thể truyền đạt hiệu quả cho người học, đồng thời tạo ra môi trường học tập tích cực và phát triển. Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên KHXH&NV là biện pháp giữ vai trò quyết định đến hiệu quả việc tăng hứng thú học tập trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở trường đại học hiện nay. Trình độ tri thức là mức độ hiểu biết sâu rộng của người giảng viên, được thể hiện trước hết ở sự am hiểu sâu sắc lĩnh vực khoa học mà bản thân được đảm nhiệm, ngoài ra còn phải có kiến thức rộng rãi về các lĩnh vực khoa học liên ngành và các khoa học có liên quan khác. Sự hiểu biết sâu rộng, nói cách khác là trình độ thâm của giảng viên với vai trò của người định hướng, tổ chức, chỉ đạo, điều khiển hoạt động nhận thức của SV, là một trong những điều kiện cần thiết, giúp SV có thể thỏa mãn nhu cầu nhận thức của họ. Ở một số môn học, trình độ tri thức của giảng viên phải đạt đến trình độ của một chuyên gia để sẵn sàng giải đáp, tư vấn cho SV về những khó khăn, vướng mắc trong công việc và trong cuộc sống, qua đó không chỉ làm chuyên

biến nhận thức của SV mà còn tác động mạnh đến thái độ xúc cảm - tình cảm của họ đối với môn học. Người giảng viên trong quá trình giảng dạy các môn KHXH&NV giữ vai trò chủ đạo, rất quan trọng và đa chiều, không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà còn là người dẫn dắt tư duy, người kiến tạo môi trường học tập tích cực và người truyền cảm hứng để hình thành những quân nhân có tri thức, tư duy phản biện và phẩm chất tốt đẹp làm cơ sở cho sự phát triển phẩm chất nhân cách người học. Mặt khác, năng lực giảng dạy giúp người giảng viên vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất cần thiết để tổ chức, điều hành và kiểm soát quá trình dạy học nhằm truyền đạt tri thức, hình thành kỹ xảo, kỹ năng và phát triển toàn diện nhân cách cho người học một cách hiệu quả nhất. Bởi vì, năng lực giảng dạy giúp giảng viên biết cách làm thế nào để dạy tốt, giúp người học không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phát triển tư duy, kỹ năng và thái độ tích cực trong quá trình học tập.

Phương pháp, hình thức giảng dạy của giảng viên cũng tác động trực tiếp đến tăng hứng thú học tập của SV. Để người học ham thích học tập các môn KHXH&NV nhằm tiếp thu một cách hiệu quả nhất thì trách nhiệm của người giảng viên là phải làm cho kiến thức môn học trở nên gần gũi, thiết thực hơn với cuộc sống. Muốn vậy, nhà sư phạm phải biết linh hoạt đưa những tình huống sinh động từ cuộc sống vào bài giảng, biết sử dụng các ví dụ minh họa lý thú gắn liền với kiến thức môn học, để người học thấy những kiến thức, kỹ năng tương ứng mà mình học tập đó hữu ích cho cuộc sống của bản thân, từ đó say mê, hứng thú, yêu thích tìm hiểu và chiếm lĩnh nó. Cùng với đó, phương pháp giảng dạy, cách thức tổ chức dạy học của người thầy cũng cần phong phú, linh hoạt, không chỉ bó hẹp trong khuôn viên lớp học mà cần tăng cường tổ chức các buổi tham quan, tìm hiểu đời sống thực

tế, để người học có điều kiện được áp dụng những điều hữu ích đã được học trên giảng đường vào cuộc sống, giúp cho họ sống tốt hơn, có ích hơn. Ngoài ra, để xây dựng động cơ học tập bên trong cho người học thì người giảng viên cũng phải biết cải tiến cách thức kiểm tra, nhận xét, đánh giá SV một cách khoa học, hợp lý. Không được quá coi trọng việc đánh giá khả năng ghi nhớ kiến thức, mà người thầy cần phải kết hợp các phương pháp kiểm tra năng lực sáng tạo, tư duy phản biện độc lập của người học, đặc biệt nên chú trọng đến năng lực tự học của SV.

3. Kết luận

Tăng hứng thú học tập cho SV các trường đại học đối với các môn KHXH&NV là vấn đề rất cấp thiết, quyết định trực tiếp đến hiệu quả quá trình học tập của SV và chất lượng giáo dục, đào tạo ở các trường đại học hiện nay. Trong thời gian tới, để tăng hứng thú học tập các môn KHXH&NV cho SV ở các nhà trường đại học, Đảng ủy, Ban Giám hiệu các trường đại học cần thực hiện đồng bộ các biện pháp nêu trên, qua đó phát huy tính tích cực, chủ động, hứng thú đối với hoạt động học tập của SV, trong đó có hứng thú học tập các môn KHXH&NV ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Vũ Dũng (2008). *Từ điển Tâm lý học*. Nxb. Từ điển Bách khoa Hà Nội.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1&2*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia, tập 6,9.
- [4]. Tổng Cục Chính trị (2020). *Giáo dục học quân sự*. Hà Nội: Nxb. QĐND.
- [5]. Nguyễn Quang Uẩn (2003). *Tâm lý học đại cương*. Nxb. Đại học sư phạm.

Some measures to increase interest in studying social sciences and humanities for university students today

Truong Minh Cuong - Nguyen Van Nguyen

Nguyen Hue University

Email: ridoboy89@gmail.com.

Abstract: Currently, in the universities, the quality of learning social sciences and humanities subjects by students depends on many factors such as teaching aids, learning abilities, needs, and methods. In particular, the trend system, in which interest in learning plays a direct role in determining self-study and research activities, contributes to the development and improvement of personality qualifications for students. This article studies the measures to increase students' interest in learning social sciences and humanities subjects based on theoretical and practical research methods. Based on that, this study proposes the measures to increase students' interest in studying social sciences and humanities subjects in universities in the current period.

Keywords: Interest, students, social sciences and humanities.